TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **T PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, T PHỐ HỒ CHÍ MINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Diệu Huệ và Nguyễn Thị Hồng Bạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2022/HSST, ngày 29 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2022/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Tạ Hoàng T, sinh năm 1998, tại T phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 737/97, đường L L Q, Phường 10, quận T B, T phố Hồ Chí Minh (nhà đã bán và đi khỏi địa phương từ năm 2016); nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 22/7/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 11, T phố Hồ Chí Minh ra quyết định xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (chấp hành xong quyết định ngày 22/01/2021, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); nhân thân: Ngày 23/4/2019, bị Công an Phường 5, Quận 11, T phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong quyết định ngày 23/4/2019, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) ngày 09-4-2022, tạm giam ngày 18-4-2022 "có mặt";

2. Phạm Đức T2, sinh năm 2000, tại T phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 46/13, đường B T M, Phường 10, quận T B, T phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức T3 và bà Nguyễn Thị T4; chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HS-ST, ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh, đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản"; tổng hợp hình phạt 01 năm 06

tháng tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2017/HSST, ngày 12/01/2017 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, T phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm tù (bản án lần thứ nhất cho bị cáo hưởng án treo về tội rất nghiêm trọng và khi đó bị cáo đã đủ 14 tuổi nhưng dưới 16 tuổi nên được coi là không có án tích; riêng lần thứ hai bị bản án cũng về tội rất nghiêm trọng nhưng khi đó bị cáo đã đủ 16 tuổi nhưng dưới 18, chấp hành xong hình phạt chính ngày 28/8/2021 nên án tích chưa được xóa); tiền sự: Không có; bị tạm giữ (trong trường hợp khẩn cấp) ngày 09-4-2022, tạm giam ngày 18-4-2022 "có mặt".

*Bị hại: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 120/5, đường L V Q, phường B H H A, quận B T, T phố Hồ Chí Minh "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 08/4/2022, Tạ Hoàng T rủ Phạm Đức T2 đi giật lấy tài sản để bán kiếm tiền tiêu xài thì T2 đồng ý. Khi đó, T điều khiển xe môtô hiệu Exciter, biển số 59D2-862.39 chở T2 chạy qua nhiều tuyến đường tìm tài sản. Lúc khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai đến trước nhà số 169, đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, T nhìn thấy anh Nguyễn Thanh B đang dừng xe sử dụng điện thoại di động nên ra hiệu cho T2 biết; sau đó, T điều khiển xe chạy vòng lại cho cùng chiều với xe anh B và áp sát bên trái anh B; còn T2 dùng tay phải giật lấy được chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh của anh B rồi tăng ga chạy tẩu thoát. Lúc đó, tuy anh B có chạy bộ đuổi theo nhưng do không kịp nên đến Công an phường Bình Trị Đông báo tin về tội phạm. Còn T và T2 trên đường tẩu thoát đến trước nhà số 15, đường Lê Quang Chiểu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú thì bị Tổ tuần tra-Công an quận Tân Phú nhìn thấy có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe lại để kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, đã phát hiện trong túi quần của T2 có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh và cả 02 cùng khai, chiếc điện thoại này vừa giật được của anh B nên Tổ tuần tra đưa tất cả đến Công an phường Hiệp Tân, quận Tân Phú để làm rõ. Sau đó, do vụ việc đã xảy ra trên địa bàn quận Bình Tân nên Công an phường Hiệp Tân đã chuyển cho Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, T và T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 cùng khai nhận: Do cần có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã cùng nhau sử dụng chiếc xe môtô biển số biển số 59D2-862.39 làm phương tiện thực hiện hành vi giật lấy tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh của anh Nguyễn Thanh B rồi tẩu thoát thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Trong đó, bị cáo T là người rủ, dùng xe điều khiển chạy áp sát anh B và tẩu thoát; còn bị cáo T2 trực tiếp chiếm đoạt tài sản của anh B nên nay các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của anh B có giá

trị là 24.000.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự cùng với việc giải quyết vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, T phố Hồ Chí Minh để xét xử về "Tội cướp giật tài sản", đối với bị cáo T theo điểm d; còn bị cáo T2 theo điểm d, i cùng khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Nguyễn Thanh B một cách công khai rồi tẩu thoát, tài sản có giá trị là 24.000.000 đồng và đã sử dụng xe môtô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm"; riêng bị cáo T2, đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới cũng rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này là "Tái phạm nguy hiểm". Trong vụ án này, bị cáo T có vai trò lớn hơn bị cáo T2, cả 02 đều có nhân thân xấu nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng. Tuy nhiên, các bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T2 với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù cùng về "Tội cướp giật tài sản". Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không ý kiến; còn về phần vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe môtô Exciter và tiêu hủy biển số xe 59D2-862.39.

Các bị cáo đều không ai tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố; còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 19 giờ ngày 08/4/2022, các bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc

điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh của anh Nguyễn Thanh B tại trước nhà số 169, đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số 218/KL-HĐĐGTS, ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, chiếc điện thoại di động của anh B có giá trị là 24.000.000 đồng và các bị cáo đã sử dụng chiếc xe môtô biển số 59D2-862.39 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm"; riêng bị cáo T2, đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội mới cũng rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này là "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, các bị cáo đã phạm "Tội cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt đối với bị cáo T được quy định điểm d; còn bị cáo T2 theo điểm d, i cùng khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nhận dạng, chỉ điểm; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản…nên đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Trong vụ án này, tuy các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, sự cấu kết thực hiện tội phạm không chặt chẽ nên không được coi là "Có tổ chức" nhưng do, bị cáo T với vai trò là người khởi xướng rủ rê, cung cấp phương tiện và điều khiển chạy áp sát bị hại rồi tẩu thoát; còn bị cáo T2 trực tiếp giật lấy tài sản và cả 02 đều có nhân thân xấu nên cần phải xử các bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mới để đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều không ai có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại anh Nguyễn Thanh B được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thì, anh B đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh của anh Nguyễn Thanh B và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X của bị cáo T, Cơ quan điều tra đã thu hồi giao trả lại cho anh B và mẹ của bị cáo T bà Nguyễn Thị Hiệp nên không xét. Còn 01 chiếc xe môtô Exciter; số máy: Không rõ; số khung: Không rõ (tình trạng cũ, đã qua sử dụng) của bị cáo T khai, xe do mua của người không rõ lai lịch và không có giấy tờ; còn theo kết luận giám định thì, số máy và số khung xe đã bị mài mất, không xác định được số nguyên thủy nên không được phép sử dụng, cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 biển số xe 59D2-862.39 (đang gắn theo xe), do theo giám định là giả nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 phạm "Tội cướp giật tài sản".

- Về điều luật áp dụng và xử phạt:

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Tạ Hoàng T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-4-2022.

2. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Đức T2 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09-4-2022.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe môtô Exciter; số máy: Không rõ; số khung: Không rõ (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 59D2-862.39 (đang gắn theo xe).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK22/181TAM ngày 17/8/2022)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Tạ Hoàng T và Phạm Đức T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Thanh B

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái